TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY,** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 22-02-2021
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Huỳnh Văn Thanh.
- Ông Nguyễn Văn Hiền.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Luận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 22 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 467/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị L, sinh năm 1982 (xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp TTi, xã T P, huyện C, tỉnh TG.
- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Minh G, sinh năm 1981 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp TTi, xã T P, huyện C, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05/10/2020, nguyên đơn chị Lê Thị L trình bày: Chị và anh Nguyễn Minh G kết hôn vào năm 2003, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân đến nay, nguyên nhân do bất đồng quan điểm về lối sống, anh G không chăm lo gia đình. Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh G; Con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Minh Tiến, sinh ngày 27/7/2003 hiện sống chung với anh G. Khi ly hôn, chị đồng ý tiếp tục giao con chung cho anh G nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Minh G vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến phản bác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn chị Lê Thị L có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vụ án vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Minh G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để xét xử nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Lê Thị L khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Minh G, anh G có địa chỉ cư trú tại ấp TTi, xã T P, huyện C, tỉnh TG. Do vậy, căn cứ quy định tại các Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Minh G kết hôn vào năm 2003, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 18/6/2003 nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên, xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh, chị đã thật sự đổ vỡ không còn khả năng hàn gắng đoàn tụ. Bởi lẽ, theo chị L trình bày thì sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc chỉ đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn và đã tự sống ly thân đến nay, không ai còn quan tâm lẫn nhau, nguyên nhân do bất đồng quan điểm về lối sống, anh G không chăm lo cho gia đình. Riêng đối với anh G, từ khi được Tòa án thông báo về việc chị L ly hôn anh vẫn bỏ mặc và cũng không có ý kiến gì, chứng tỏ anh không còn quan tâm đến tình cảm vợ chồng với chị L nữa. Từ đó cho thấy tình cảm vợ chồng giữa anh G và chị L thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho anh, chị ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Chị L và anh G có 01 con chung tên Nguyễn Minh Tiến, sinh ngày 27/7/2003, hiện tại sống chung với anh G ổn định, nguyện vọng của cháu mong muốn được sống chung với cha (tức anh G) và chị L cũng đồng ý giao con cho anh G nuôi, do vậy khi ly hôn giao con chung cho anh G tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh G vắng mặt và không có yêu cầu gì về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị L trình bày không có tài sản chung và nợ chung, anh G vắng mặt và cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì về vấn đề này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí sơ thẩm: Chị L khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Liên. Cho chị Lê Thị L được ly hôn anh Nguyễn Minh G.

2. Về con: Giao con chung tên Nguyễn Minh Tiến, sinh ngày 27/7/2003 cho anh Nguyễn Minh G nuôi dưỡng. Chị Lê Thị L được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị L phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005931 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy xem như thi hành xong.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CC THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Tân Phong, HCL, TG;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Ngoan